

Bản án số: **110** /2017/HS-ST

Ngày: 25/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Thu Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đỗ Thị Thu Hằng**

2. Bà **Lý Thuý Hà**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Vũ Thị Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố uyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Doanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1984 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Trú tại: tổ R, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Hoàng T, sinh năm 1964; Vợ: Lê Thị D, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2014.

**Tiền án:* Bản án số 118/2010/HSST ngày 30/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố T., xử phạt Nguyễn Mạnh T 03 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 26/5/2016, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định đình chỉ thi hành án tiền án phí hình sự, tiền truy thu, tiền phạt đối với T.

**Nhân thân:*

- Ngày 16/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (thực hiện hành vi ngày 22/3/2017).

- Ngày 09/3/2017 bị Công an phường N, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang thi hành án tại Trại giam Quyết Tiến - Tổng cục VIII - Bộ Công an theo Bản án số 27/HSST ngày 16/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

*** Những người bị hại:**

1. Anh Nguyễn Trung L

Trú tại: tổ 16, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Minh K

Trú tại: tổ 16, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

3. Anh Đinh Trung K

Trú tại: tổ 16, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

*** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Hoàng T, sinh năm 1964

Trú tại: tổ 16, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Chị Phạm Thị Hồng T

Trú tại: tổ 12, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

3. Anh Lê Minh Q

Trú tại: tổ 33, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn Đ

Trú tại: tổ 33, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

Bà Phạm Thị M

Trú tại: tổ 16, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Mạnh T, bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi như sau:

Ngày 26/02/2017 và ngày 28/02/2017, trên địa bàn thành phố Tuyên Quang, Nguyễn Mạnh T đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 26/02/2017, Nguyễn Mạnh T đi đến xưởng chế biến gỗ của anh Nguyễn Trung L ở tổ 16, phường N, thành phố T chơi, T nhìn thấy trên bàn uống nước ngoài sân có 01 điện thoại di động OPPO R7 màu vàng hồng của anh L, T nảy sinh ý định trộm cắp mang bán lấy tiền tiêu xài, quan sát thấy không có người, T cầm chiếc điện thoại cho vào túi áo khoác đang mặc, đi đến cửa hàng mua bán điện thoại tại tổ 33, phường P, thành phố T. bán cho anh Q chủ cửa hàng với giá 1.000.000 đồng. Số tiền bán điện thoại, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận số 35 ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Điện thoại di động OPPO R17, màu vàng hồng, giá trị còn lại là 1.773.200 đồng.

Ngày 26/02/2017, Nguyễn Mạnh T và mẹ Nguyễn Thị Hoàng T đã mua lại chiếc điện thoại OPPO R7 của anh Q để trả lại cho anh Nguyễn Trung L.

Lần 2: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 28/02/2017, Nguyễn Mạnh T đi đến nhà bà Phạm Thị M ở tổ 16, phường N, thành phố T chơi, T vào buồng nhà bà M lấy trộm

350.000 đồng trong ví của cháu bà M là anh Phạm Minh K gồm 01 tờ polyme mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ polyme mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ polyme mệnh giá 50.000 đồng. Số tiền này, một mình T đã chi tiêu cá nhân hết. Sau đó, bà Nguyễn Thị Hoàng T đã bồi thường cho anh Phạm Minh K số tiền 350.000đ.

Lần 3: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 28/02/2017, Nguyễn Mạnh T thấy xe ô tô của anh Đinh Trung K, trú tại tổ 16, phường N, thành phố T đỗ ngoài đường, cửa kính bên lái không đóng, trong xe có 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng, T nảy sinh ý định trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu sài, quan sát xung quanh không thấy có ai, T lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà. Sáng ngày 01/3/2017, T đem điện thoại đã trộm cắp đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Nguyễn Văn Đ ở tổ 33, phường P, thành phố T bán cho anh Đ với giá 2.500.000 đồng, anh Đ đã bán chiếc điện thoại này cho khách hàng, không biết tên địa chỉ nên không thu hồi được.

Bà Nguyễn Thị Hoàng T đã mua trả cho anh Đinh Trung K 01 điện thoại di động Iphone 5S khác, anh K không yêu cầu gì về dân sự.

Tiền bán điện thoại, T đã chi tiêu cá nhân hết 2.350.000 đồng, còn lại 150.000 đồng Cơ quan điều tra đã tạm giữ cùng 01 điện thoại di động Sam sung, 01 ví da màu nâu của T.

Tại kết luận số 35 ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Điện thoại di động Iphone 5S màu vàng, giá trị còn lại là 2.386.800 đồng.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 104/QĐ-KSĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội Trộm cắp tài sản; Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, đoạn 1 và đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 và Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 09 tháng đến 01 năm tù. Do bị cáo không có tài sản và không có nghề nghiệp nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX tổng hợp với hình phạt 01 năm 09 tháng tù theo Bản án số 27/2017/HSST ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về vật chứng và đồ vật tạm giữ, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 của BLHS và Điều 76 của BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo 150.000đ, 01 điện thoại di động và 01 ví da nhưng tạm giữ tiền và điện thoại để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

Về dân sự, những người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu đề nghị HĐXX không xem xét.

Đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, trình bày của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã quy kết.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được thể hiện qua biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai của người bị hại; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các chứng cứ trên đây đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/2/2017 và ngày 28/02/2017 trên địa bàn thành phố T, Nguyễn Mạnh T đã có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 26/02/2017, tại tổ 16, phường N, Nguyễn Mạnh T đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7, trị giá 1.773.200đ của anh Nguyễn Trung L.

- Lần 2: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/02/2017, tại tổ 16, phường N, Nguyễn Mạnh T đã trộm cắp 350.000 đồng của anh Phạm Minh K.

- Lần 3: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 28/02/2017, tại tổ 16, phường N, Nguyễn Mạnh T đã trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 5S, trị giá 2.386.800 đồng của anh Đinh Trung K.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Mạnh T trộm cắp là 4.510.000 đồng (Bốn triệu năm trăm mười nghìn đồng chẵn).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo Nguyễn Mạnh T đã có 01 tiền án: Ngày 30/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố T., xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Về nhân thân: Ngày 16/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang xử phạt về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 09/3/2017, Công an phường N, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính, phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại tổ 16, phường N, thành phố Tuyên Quang gây hoang mang trong địa bàn nhân dân. Do vậy, HĐXX xét thấy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tác động nhờ mẹ đẻ bồi thường, khắc phục hậu quả cho những người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, đoạn 1 và đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt 01 năm 09 tháng tù theo bản án số 27/HSST ngày 16/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang nên cần tổng hợp hai bản án buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**Về trách nhiệm dân sự:*

Nguyễn Mạnh T và mẹ là Nguyễn Thị Hoàng T đã mua lại chiếc điện thoại OPPO R7 của anh Q để trả cho anh Nguyễn Trung L, anh L không có yêu cầu, đề nghị gì. Số tiền 350.000 đồng bị cáo Nguyễn Mạnh T đã lấy của anh Phạm Minh K, bà Nguyễn Thị Hoàng T đã bồi thường cho anh Phạm Minh K, anh K không có yêu cầu, đề nghị gì. Bà Nguyễn Thị Hoàng T đã mua bồi thường cho anh Đinh Trung K 01 điện thoại di động Iphone 5S khác, anh K không có yêu cầu, đề nghị gì. Bà T không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả cho bà tổng số tiền bà đã bồi thường cho những người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

** Về vật chứng và đồ vật tạm giữ:* Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo số tiền 150.000đ, 01 điện thoại di động và 01 ví da. Xét 150.000đ là tiền do bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có nhưng giá trị tài sản đã được bồi thường; điện thoại di động và ví da là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ tiền và điện thoại để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

Đối với anh Lê Minh Q và Nguyễn Văn Đ đã mua điện thoại do Nguyễn Mạnh T bán nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với người đã mua chiếc điện thoại Iphone 5S màu vàng ở cửa hàng anh Nguyễn Văn Đ nhưng không biết họ tên, địa chỉ nơi ở, không có căn cứ xác minh, điều tra nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Mạnh T** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1- Áp dụng khoản 1 điều 138; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, đoạn 1 và đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 và Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T **01 (Một)** năm tù.

Tổng hợp với hình phạt **01 (Một)** năm **09 (Chín)** tháng tù của Bản án số 27/HSST ngày 16/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chấp hành hình phạt chung là **02 (Hai)** năm **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2017 (ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam theo bản án số 27/HSST ngày 16/6/2017).

2- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo số tiền 150.000đ, 01 điện thoại di động và 01 ví da đã qua sử dụng nhưng tạm giữ tiền và điện thoại để đảm bảo việc thi hành án.

Số tiền 150.000đ, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Tuyên Quang đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang mở tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang theo Giấy nộp tiền ngày 27/4/2017.

Tình trạng điện thoại và ví da như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 18/7/2017.

3. Áp dụng các Điều 99, 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND phường N
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thu Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thu Hằng

Lê Thị Thảo

Đào Thị Thu Thủy

.